

Họ và Tên:.....



ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

Môn: Toán

Thời gian: 40 Phút

Năm học: 2022 – 2023

ĐỀ BÀI

Em hãy khoanh vào chữ cái trước ý đúng :

Câu 1: Chữ số 5 trong số 254 836 chỉ: (0,5 điểm)

A. 50 000

B. 500 000

C. 5 000

D. 50 000 000

Câu 2: Phép trừ $712,54 - 48,9$ có kết quả đúng là: (1 điểm)

A. 70,765

B. 663,64

C. 223,54

D. 707,65

Câu 3: Lớp học có 32 học sinh, số học nữ là 12 em . Hỏi số học sinh nữ chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp (1 điểm)

A. 34,5

B. 35,4

C. 37,4

D. 37,5

Câu 4: Giá trị của biểu thức: $15 : 1,5 + 2,5 \times 0,2$ là: (1 điểm)

A. 1,05

B. 15

C. 10,05

D. 10,5

Câu 5: 1 thế kỷ =năm. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: (1 điểm)

A. 100

B. 300

C. 250

D. 200

Câu 6: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để $3m^2 5dm^2 =m^2$ là: (0,5 điểm)

A. 3,5

B. 3,05

C. 30,5

D. 3,005

Câu 7: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để $3tấn 5kg = tấn$ là: (1 điểm)

A. 30,5

B. 30,05

C. 3,005

D. 3,05

Câu 8: Tìm x: (1 điểm)

$$x + 15,5 = 35,5$$

Trả lời: $x =$

Câu 9: Tính: (2 điểm)

a) 6 giờ 32 phút + 3 giờ 5 phút

Đáp số:giờphút

c) 5 phút 6 giây $\times$ 5

Đáp số:phútgiây

b) 33 phút 35 giây - 25 phút 22 giây

Đáp số:phútgiây

d) 30 phút 15 giây : 5

Đáp số:phútgiây

Câu 10: (1 điểm)

Một hình thang có đáy lớn 120dm, đáy bé 80dm, chiều cao 40dm. Tính diện tích hình thang đó.

Trả lời

Diện tích hình thang là:dm²